|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2024 – 2025** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 9**  **Ngày kiểm tra: 29/10/2024**  **Thời gian: 60 phút** |

**I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

***1. Kiến thức:***

\* Phần Địa lí:

– Trình bày được sự khác biệt giữa quần cư thành thị và quần cư nông thôn.

– Trình bày được đặc điểm phân bố các dân tộc Việt Nam.

– Phân tích được sự thay đổi cơ cấu tuổi và giới tính của dân cư.

– Liên hệ được kiến thức đã học để trình bày đặc điểm phân bố của một dân tộc mình sinh sống.

– Phân tích được vấn đề việc làm ở địa phương.

\* Phần Lịch sử:

- Xác định và nêu được tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của các nước từ 1918 - 1945

- Giải thích được cách lựa chọn con đường thoát khỏi đại suy thoái của các nước tư bản châu Âu và Mỹ

- Rút ra được bài học kinh nghiệm từ con đường thoát khỏi đại suy thoái của các nước và từ chiến tranh thế giới thứ 2.

***2. Năng lực:***

\* Năng lực chuyên biệt:

- Địa lí:

+ Nhận thức sử dụng và khai thác bản đồ, sử dụng số liệu thống kê, khai thác và sử dụng hình vẽ, tranh ảnh.

+ Vận dụng kiến thức, kĩ năng địa lí đã học để giải quyết vấn đề trong thực tiễn cuộc sống.

- Lịch sử:

+ Tái hiện trình bày lại các sự kiện và quá trình lịch sử, giải thích nguyên nhân, ý nghĩa của các sự kiện lịch sử.

+ Vận dụng kiến thức, kĩ năng lịch sử vào thực tiễn cuộc sống.

\* Năng lực chung: Năng lực tự học, giải quyết vấn đề và tính toán.

***3. Phẩm chất:***

- Chăm chỉ, cố gắng, nỗ lực trong học tập và hoàn thành bài kiểm tra.

- Trung thực trong khi làm bài.

**II*.* KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ** *(đính kèm trang sau)*

**III*.* BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA** *(đính kèm trang sau)*

**IV. ĐỀ KIỂM TRA** *(đính kèm trang sau)*

**V*.* ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM***(đính kèm trang sau)*

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ LỚP 9**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | **Tổng số câu** | | **% Tổng điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **PHÂN MÔN LỊCH SỬ** | | | | | | | | | | |
| **Lịch sử thế giới (từ 1918 – 1945)** | Nước Nga và Liên Xô từ năm 1918 đến năm 1945 | 4 |  |  |  |  |  | 4 | 0 | 10% |
| Châu Âu và nước Mỹ từ năm 1918 đến năm 1945 | 2 |  |  | 1 | 1 |  | 3 | 1 | 22,5% |
| Châu Á từ năm 1918 đến năm 1945 | 2 |  |  |  | 1 |  | 3 | 0 | 7,5% |
| Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945) |  |  |  |  |  | 1 | 0 | 1 | 10% |
| ***Số câu*** | | 8 |  | 1 | | 3 | | 10 | 2 | 50% |
| ***Điểm số*** | | 2 |  | 1,5 | | 1,5 | | 2,5 | 2,5 | 5 |
| **PHÂN MÔN ĐỊA LÍ** | | | | | | | | | | |
| **Địa lí dân cư** | Dân tộc và dân số | 4 |  | 2 |  |  |  | 6 | 0 | 15% |
| Phân bố dân cư và các loại hình quần cư | 2 |  |  |  |  |  | 2 | 0 | 5% |
| Vấn đề việc làm |  |  |  |  |  | 1 | 0 | 1 | 10% |
|  |  |  |  |  | 1 | 0 | 1 | 5% |
| 2 |  |  | 1 |  |  | 2 | 1 | 15% |
| ***Số câu*** | | 8 | | 3 | | 2 | | 10 | 3 |  |
| ***Điểm số*** | | 2 | | 1,5 | | 1,5 | | 5 | | 50% |
| **Tổng hợp LS-ĐL** | | 40% | | 30% | | 30% | |  | | 100% |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN: LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 9**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHÂN MÔN LỊCH SỬ** | | | | | | |
| **Nội dung** | **Mức độ** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số câu hỏi** | | **Vị trí câu hỏi** | |
| **TN**  **(số câu)** | **TL**  **(số câu)** | **TN** | **TL** |
| **PHÂN MÔN LỊCH SỬ** | | | | | | |
| Nước Nga và Liên Xô từ năm 1918 đến năm 1945 | Nhận biết | Xác đinh được những thành tựu và hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (1918 – 1945) | 4 |  | 11,12,13,14 |  |
| Châu Âu và nước Mĩ từ năm 1918 đến năm 1945 | Nhận biết | Xác định được đặc điểm nổi bật về tình hình kinh tế, chính trị các nước châu Âu và Mỹ (1918 – 1945) | 2 |  | 15,16 |  |
| Thông hiểu | Nhận xét được về con đường thoát khỏi đại suy thoái kinh tế của các nước tư bản châu Âu và Mỹ |  | 1 |  | 3 |
| Vận dụng | Bài học rút ra từ con đường thoát khỏi đại suy thoái | 1 |  | 17 |  |
| Châu Á từ năm 1918 đến năm 1945 | Nhận biết | Xác định được đặc điểm nổi bật trong phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở châu Á | 2 |  | 18,19 |  |
| Vận dụng | Bài học rút ra từ các chính sách của Nhật Bản | 1 |  | 20 |  |
| Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945) | Vận dụng | Bài học rút ra từ chiến tranh thế giới thứ hai về việc bảo vệ hòa bình thế giới hiện nay |  | 1 |  | 4 |
| **Tổng số câu**  **Tổng điểm**  **Tỉ lệ %** | | | **10**  **2,5**  **25%** | **2**  **2,5**  **25%** |  |  |
| **PHÂN MÔN ĐỊA LÍ** | | | | | | |
| **ĐỊA LÍ DÂN CƯ** | | | | | | |
| Dân tộc và dân số | Vận dụng | - Liên hệ được kiến thức đã học để trình bày đặc điểm phân bố của một dân tộc mình sinh sống. | 2 | 1 | 9,10 | 2 |
| Phân bố dân cư và các loại hình quần cư | Nhận biết | – Trình bày được sự khác biệt giữa quần cư thành thị và quần cư nông thôn.  – Trình bày được đặc điểm phân bố các dân tộc Việt Nam. | 8 |  | 1,2,3,4,  5,6,7,8 |  |
| Vấn đề việc làm | Thông hiểu | - Phân tích được vấn đề việc làm ở địa phương |  | 1 |  | 1 |
| **Tổng số câu**  **Tổng điểm**  **Tỉ lệ %** | | | **10**  **2,5**  **25%** | **2**  **2,5**  **25%** |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2024 – 2025**  **Mã đề: LS&ĐL9-GKI-101** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 9**  **Ngày kiểm tra:29/10/2024**  **Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

**Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:**

**Câu 1.** Dân số Việt Nam hiện tại chủ yếu tập trung ở khu vực nào?

**A.** Nông thôn. **B.** Thành thị.

**C.** Vùng núi. **D.** Đồng bằng ven biển.

**Câu 2.** Vùng đồng bằng nào có mật độ dân số cao nhất ở Việt Nam?

**A.** Đồng bằng sông Hồng. **B.** Đồng bằng sông Cửu Long.

**C.** Đồng bằng Bắc Trung Bộ. **D.** Đồng bằng Duyên hải Nam Trung Bộ.

**Câu 3.** Mật độ dân số của quần cư nông thôn có đặc điểm gì?

**A.** Thấp. **B.** Cao. **C.** Trung bình **D.** Vừa và nhỏ.

**Câu 4.** Yếu tố nào sau đây ảnh hưởng mạnh nhất đến phân bố dân cư ở Việt Nam?

**A.** Địa hình. **B.** Khí hậu.

**C.** Tài nguyên thiên nhiên. **D.** Chính sách kinh tế - xã hội.

**Câu 5.** Đâu **không** phải là đặc điểm của quần cư nông thôn?

**A.** Quy mô dân số thấp. **B.** Chức năng hành chính, xã hội.

**C.** Cấu trúc là làng, xóm. **D.** Hoạt động kinh tế nông nghiệp.

**Câu 6.** Thành phố nào ở Việt Nam có dân số đông nhất?

**A.** Hà Nội. **B.** Đà Nẵng.

**C.** Hải Phòng. **D.** Thành phố Hồ Chí Minh.

**Câu 7.** Vùng nào có tỷ lệ dân số đô thị hóa cao nhất ở Việt Nam?

**A.** Đồng bằng sông Hồng. **B.** Đông Nam Bộ.

**C.** Đồng bằng sông Cửu Long. **D.** Tây Bắc.

**Câu 8.** Vùng kinh tế phát triển năng động, thu hút đông dân cư là

**A.** Đồng bằng sông Hồng. **B.** Đông Bắc.

**C.** Đồng bằng sông Cửu Long. **D.** Tây Bắc.

**Câu 9.** Một trong những giải pháp để điều chỉnh phân bố dân cư hợp lý là gì?

**A.** Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông.

**B.** Tăng cường quảng bá du lịch.

**C.** Tăng cường nhập khẩu lao động.

**D.** Tăng cường xây dựng trường học.

**Câu 10.** Các dân tộc ít người nào sau đây cư trú chủ yếu ở trung du và miền núi Bắc Bộ?

**A.** Gia – rai, Ê-đê, Chăm, Ra-glai, Chu-ru.

**B.** Tày, Nùng, Thái, Mường, Dao, Mông.

**C.** Khơ-me, Chăm, Hoa, Cơ-ho, Rơ-măm.

**D.** Ba-na, Xơ-đăng, Bru-Vân Kiều, Xtiêng.

**Câu 11.** Trọng tâm phát triển kinh tế của Liên Xô từ năm 1922 đến năm 1945 là:

**A.** Công nghiệp nhẹ. **B.** Dịch vụ, thương mại.

**C.** Du lịch. **D.** Công nghiệp nặng.

**Câu 12.** Đâu**không** phải nội dung cơ bản của “Chính sách kinh tế mới” (NEP) của Liên Xô?

**A.** Bãi bỏ chế độ trưng thu lương thực thừa.

**B.** Thực hiện tự do buôn bán, cho phép tư nhân mở xí nghiệp nhỏ.

**C.** Khuyến khích tư bản nước ngoài đầu tư kinh doanh ở Nga.

**D.** Tập trung phát triển kinh tế, chưa cải thiện cuộc sống nhân dân.

**Câu 13.** Nội dung nào sau đây **không** phải hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (1918 – 1945)?

**A.** Nóng vội, thiếu dân chủ trong quá trình tập thể hóa nông nghiệp.

**B.** Cải cách xã hội, cải thiện điều kiện sống của công nhân và nông dân.

**C.** Chưa chú trọng đúng mức đến việc nâng cao đời sống nhân dân.

**D.** Tồn tại những sự phân biệt đối xử dựa trên tầng lớp xã hội và nguồn gốc dân tộc.

**Câu 14.** Sản lượng công nghiệp của Liên Xô (1922 – 1945) đứng ở vị trí nào trên thế giới?

**A.** 1 **B.** 2 **C.** 3 **D.** 4

**Câu 15.** Nền kinh tế Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ nhất có đặc điểm gì nổi bật?

**A.** Bị khủng hoảng trầm trọng.

**B.** Đạt tăng trưởng cao, bước vào thời kì “hoàng kim”.

**C.** Vẫn giữ được mức bình thường như trước chiến tranh.

**D.** Bị tàn phá nặng nề.

**Câu 16.** “*Quốc tế cộng sản*” (Quốc tế thứ ba) được thành lập năm 1919 đã trở thành một tổ chức của lực lượng nào?

**A.** Giai cấp công nhân thế giới.

**B.** Đảng cộng sản của các nước trên thế giới.

**C.** Khối liên minh công – nông tất cả các nước.

**D.** Giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên thế giới.

**Câu 17.** Bí quyết thành công của “*Chính sách mới”* ở Mỹ là gì?

**A.** Giải quyết nạn thất nghiệp.

**B.** Nhà nước can thiệp vào đời sống kinh tế.

**C.** Đạo luật về ngân hàng.

**D.** Đạo luật phục hưng công nghiệp.

**Câu 18.** Cuộc nội chiến cách mạng ở Trung Quốc diễn ra từ năm 1927 đến 1937 là giữa những lực lượng nào?

**A.** Đảng Cộng sản Trung Quốc với Quốc dân đảng.

**B.** Đảng Dân chủ và Đảng Bảo thủ.

**C.** Đảng Cộng sản Trung Quốc và Đảng Quốc đại.

**D.** Đảng Cộng hòa và Đảng Dân chủ.

**Câu 19.** Từ 1937 cách mạng Trung Quốc chuyển sang thời kì Quốc-Cộng hợp tác nhằm mục đích gì?

**A.** Chống các nước đế quốc.

**B.** Chống Nhật.

**C.** Chống phong kiến Mãn Thanh.

**D.** Xây dựng nhà nước Trung Quốc thống nhất.

**Câu 20.** Bài học kinh nghiệm rút ra từ Nhật Bản để thoát khỏi nguy cơ bị xâm lược là gì?

**A.** Chính sách ngoại giao tốt. **B.** Có nền kinh tế phát triển.

**C.** Tiến hành cải cách tiến bộ. **D.** Chính quyền phong kiến Nhật mạnh.

**II.Tự luận: (5 điểm)** **Học sinh viết câu trả lời vào phiếu.**

**Câu 1 (1,5 điểm):** Trình bày các giải pháp giải quyết vấn đề việc làm ở nước ta?

**Câu 2 (1 điểm):** Em thuộc dân tộc nào? Trình bày một số đặc điểm của dân tộc đó?

**Câu 3 (1,5 điểm):** Nêu nhận xét của em về con đường thoát khỏi đại suy thoái kinh tế của các nước tư bản châu Âu và nước Mỹ (1929 – 1933).

**Câu 4 (1 điểm):** Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945) đã để lại những bài học gì cho việc bảo vệ hòa bình thế giới hiện nay?

-----------------HẾT----------------

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2024 – 2025**  **Mã đề: LS&ĐL9-GKI-102** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 9**  **Ngày kiểm tra:29/10/2024**  **Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

**Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:**

**Câu 1.** Đâu **không** phải là đặc điểm của quần cư nông thôn?

**A.** Quy mô dân số thấp. **B.** Cấu trúc là làng, xóm.

**C.** Hoạt động kinh tế nông nghiệp. **D.** Chức năng hành chính, xã hội.

**Câu 2.** Dân số Việt Nam hiện tại chủ yếu tập trung ở khu vực nào?

**A.** Thành thị. **B.** Đồng bằng ven biển.

**C.** Nông thôn. **D.** Vùng núi.

**Câu 3.** Nền kinh tế Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ nhất có đặc điểm gì nổi bật?

**A.** Vẫn giữ được mức bình thường như trước chiến tranh.

**B.** Đạt tăng trưởng cao, bước vào thời kì “hoàng kim”.

**C.** Bị khủng hoảng trầm trọng.

**D.** Bị tàn phá nặng nề.

**Câu 4.** Mật độ dân số của quần cư nông thôn có đặc điểm gì?

**A.** Cao. **B.** Trung bình **C.** Thấp. **D.** Vừa và nhỏ.

**Câu 5.** “*Quốc tế cộng sản*” (Quốc tế thứ ba) được thành lập năm 1919 đã trở thành một tổ chức của lực lượng nào?

**A.** Giai cấp công nhân thế giới.

**B.** Khối liên minh công – nông tất cả các nước.

**C.** Đảng cộng sản của các nước trên thế giới.

**D.** Giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên thế giới.

**Câu 6.** Thành phố nào ở Việt Nam có dân số đông nhất?

**A.** Đà Nẵng. **B.** Hà Nội.

**C.** Hải Phòng. **D.** Thành phố Hồ Chí Minh.

**Câu 7.** Vùng kinh tế phát triển năng động, thu hút đông dân cư là?

**A.** Đông Bắc. **B.** Tây Bắc.

**C.** Đồng bằng sông Hồng. **D.** Đồng bằng sông Cửu Long.

**Câu 8.** Trọng tâm phát triển kinh tế của Liên Xô từ năm 1922 đến năm 1945 là:

**A.** Dịch vụ, thương mại. **B.** Du lịch.

**C.** Công nghiệp nhẹ. **D.** Công nghiệp nặng.

**Câu 9.** Đâu**không** phải nội dung cơ bản của “Chính sách kinh tế mới” (NEP) của Liên Xô?

**A.** Bãi bỏ chế độ trưng thu lương thực thừa.

**B.** Thực hiện tự do buôn bán, cho phép tư nhân mở xí nghiệp nhỏ.

**C.** Tập trung phát triển kinh tế, chưa cải thiện cuộc sống nhân dân.

**D.** Khuyến khích tư bản nước ngoài đầu tư kinh doanh ở Nga.

**Câu 10.** Cuộc nội chiến cách mạng ở Trung Quốc diễn ra từ năm 1927 đến 1937 là giữa những lực lượng nào?

**A.** Đảng Cộng sản Trung Quốc và Đảng Quốc đại.

**B.** Đảng Dân chủ và Đảng Bảo thủ.

**C.** Đảng Cộng hòa và Đảng Dân chủ.

**D.** Đảng Cộng sản Trung Quốc với Quốc dân đảng.

**Câu 11.** Bài học kinh nghiệm rút ra từ Nhật Bản để thoát khỏi nguy cơ bị xâm lược là gì?

**A.** Tiến hành cải cách tiến bộ. **B.** Chính sách ngoại giao tốt.

**C.** Chính quyền phong kiến Nhật mạnh. **D.** Có nền kinh tế phát triển.

**Câu 12.** Vùng nào có tỷ lệ dân số đô thị hóa cao nhất ở Việt Nam?

**A.** Đông Nam Bộ. **B.** Đồng bằng sông Cửu Long.

**C.** Tây Bắc. **D.** Đồng bằng sông Hồng.

**Câu 13.** Từ 1937 cách mạng Trung Quốc chuyển sang thời kì Quốc-Cộng hợp tác nhằm mục đích gì?

**A.** Chống Nhật.

**B.** Chống các nước đế quốc.

**C.** Xây dựng nhà nước Trung Quốc thống nhất.

**D.** Chống phong kiến Mãn Thanh.

**Câu 14.** Bí quyết thành công của “*Chính sách mới”* ở Mỹ là gì?

**A.** Đạo luật phục hưng công nghiệp.

**B.** Giải quyết nạn thất nghiệp.

**C.** Nhà nước can thiệp vào đời sống kinh tế.

**D.** Đạo luật về ngân hàng.

**Câu 15.** Nội dung nào sau đây **không** phải hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (1918 – 1945)?

**A.** Tồn tại những sự phân biệt đối xử dựa trên tầng lớp xã hội và nguồn gốc dân tộc.

**B.** Cải cách xã hội, cải thiện điều kiện sống của công nhân và nông dân.

**C.** Chưa chú trọng đúng mức đến việc nâng cao đời sống nhân dân.

**D.** Nóng vội, thiếu dân chủ trong quá trình tập thể hóa nông nghiệp.

**Câu 16.** Sản lượng công nghiệp của Liên Xô (1922 – 1945) đứng ở vị trí nào trên thế giới?

**A.** 2 **B.** 1 **C.** 3 **D.** 4

**Câu 17.** Vùng đồng bằng nào có mật độ dân số cao nhất ở Việt Nam?

**A.** Đồng bằng sông Hồng. **B.** Đồng bằng sông Cửu Long.

**C.** Đồng bằng Duyên hải Nam Trung Bộ. **D.** Đồng bằng Bắc Trung Bộ.

**Câu 18.** Yếu tố nào sau đây ảnh hưởng mạnh nhất đến phân bố dân cư ở Việt Nam?

**A.** Tài nguyên thiên nhiên. **B.** Khí hậu.

**C.** Địa hình. **D.** Chính sách kinh tế - xã hội.

**Câu 19.** Các dân tộc ít người nào sau đây cư trú chủ yếu ở trung du và miền núi Bắc Bộ?

**A.** Tày, Nùng, Thái, Mường, Dao, Mông.

**B.** Khơ-me, Chăm, Hoa, Cơ-ho, Rơ-măm.

**C.** Gia – rai, Ê-đê, Chăm, Ra-glai, Chu-ru.

**D.** Ba-na, Xơ-đăng, Bru-Vân Kiều, Xtiêng.

**Câu 20.** Một trong những giải pháp để điều chỉnh phân bố dân cư hợp lý là gì?

**A.** Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông.

**B.** Tăng cường quảng bá du lịch.

**C.** Tăng cường xây dựng trường học.

**D.** Tăng cường nhập khẩu lao động.

**II.Tự luận: (5 điểm)** **Học sinh viết câu trả lời vào phiếu.**

**Câu 1 (1,5 điểm):** Trình bày các giải pháp giải quyết vấn đề việc làm ở nước ta?

**Câu 2 (1 điểm):** Em thuộc dân tộc nào? Trình bày một số đặc điểm của dân tộc đó?

**Câu 3 (1,5 điểm):** Nêu nhận xét của em về con đường thoát khỏi đại suy thoái kinh tế của các nước tư bản châu Âu và nước Mỹ (1929 – 1933).

**Câu 4 (1 điểm):** Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945) đã để lại những bài học gì cho việc bảo vệ hòa bình thế giới hiện nay?

-----------------HẾT----------------

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2024 – 2025**  **Mã đề: LS&ĐL9-GKI-103** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 9**  **Ngày kiểm tra:29/10/2024**  **Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

**Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:**

**Câu 1.** Đâu **không** phải là đặc điểm của quần cư nông thôn?

**A.** Chức năng hành chính, xã hội. **B.** Cấu trúc là làng, xóm.

**C.** Quy mô dân số thấp. **D.** Hoạt động kinh tế nông nghiệp.

**Câu 2.** Sản lượng công nghiệp của Liên Xô (1922 – 1945) đứng ở vị trí nào trên thế giới?

**A.** 4 **B.** 3 **C.** 2 **D.** 1

**Câu 3.** Dân số Việt Nam hiện tại chủ yếu tập trung ở khu vực nào?

**A.** Thành thị. **B.** Đồng bằng ven biển.

**C.** Nông thôn. **D.** Vùng núi.

**Câu 4.** Các dân tộc ít người nào sau đây cư trú chủ yếu ở trung du và miền núi Bắc Bộ?

**A.** Khơ-me, Chăm, Hoa, Cơ-ho, Rơ-măm.

**B.** Gia – rai, Ê-đê, Chăm, Ra-glai, Chu-ru.

**C.** Tày, Nùng, Thái, Mường, Dao, Mông.

**D.** Ba-na, Xơ-đăng, Bru-Vân Kiều, Xtiêng.

**Câu 5.** Thành phố nào ở Việt Nam có dân số đông nhất?

**A.** Hà Nội. **B.** Thành phố Hồ Chí Minh.

**C.** Hải Phòng. **D.** Đà Nẵng.

**Câu 6.** Từ 1937 cách mạng Trung Quốc chuyển sang thời kì Quốc-Cộng hợp tác nhằm mục đích gì?

**A.** Chống các nước đế quốc.

**B.** Xây dựng nhà nước Trung Quốc thống nhất.

**C.** Chống Nhật.

**D.** Chống phong kiến Mãn Thanh.

**Câu 7.** Đâu**không** phải nội dung cơ bản của “Chính sách kinh tế mới” (NEP) của Liên Xô?

**A.** Tập trung phát triển kinh tế, chưa cải thiện cuộc sống nhân dân.

**B.** Bãi bỏ chế độ trưng thu lương thực thừa.

**C.** Thực hiện tự do buôn bán, cho phép tư nhân mở xí nghiệp nhỏ.

**D.** Khuyến khích tư bản nước ngoài đầu tư kinh doanh ở Nga.

**Câu 8.** Nền kinh tế Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ nhất có đặc điểm gì nổi bật?

**A.** Bị khủng hoảng trầm trọng.

**B.** Đạt tăng trưởng cao, bước vào thời kì “hoàng kim”.

**C.** Vẫn giữ được mức bình thường như trước chiến tranh.

**D.** Bị tàn phá nặng nề.

**Câu 9.** Trọng tâm phát triển kinh tế của Liên Xô từ năm 1922 đến năm 1945 là:

**A.** Công nghiệp nhẹ. **B.** Du lịch.

**C.** Dịch vụ, thương mại. **D.** Công nghiệp nặng.

**Câu 10.** Mật độ dân số của quần cư nông thôn có đặc điểm gì?

**A.** Vừa và nhỏ. **B.** Trung bình **C.** Thấp. **D.** Cao.

**Câu 11.** Vùng đồng bằng nào có mật độ dân số cao nhất ở Việt Nam?

**A.** Đồng bằng Bắc Trung Bộ. **B.** Đồng bằng sông Cửu Long.

**C.** Đồng bằng Duyên hải Nam Trung Bộ. **D.** Đồng bằng sông Hồng.

**Câu 12.** Vùng kinh tế phát triển năng động, thu hút đông dân cư là?

**A.** Đông Bắc. **B.** Tây Bắc.

**C.** Đồng bằng sông Hồng. **D.** Đồng bằng sông Cửu Long.

**Câu 13.** Bài học kinh nghiệm rút ra từ Nhật Bản để thoát khỏi nguy cơ bị xâm lược là gì?

**A.** Có nền kinh tế phát triển. **B.** Tiến hành cải cách tiến bộ.

**C.** Chính quyền phong kiến Nhật mạnh. **D.** Chính sách ngoại giao tốt.

**Câu 14.** Một trong những giải pháp để điều chỉnh phân bố dân cư hợp lý là gì?

**A.** Tăng cường xây dựng trường học.

**B.** Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông.

**C.** Tăng cường quảng bá du lịch.

**D.** Tăng cường nhập khẩu lao động.

**Câu 15.** Yếu tố nào sau đây ảnh hưởng mạnh nhất đến phân bố dân cư ở Việt Nam?

**A.** Tài nguyên thiên nhiên. **B.** Chính sách kinh tế - xã hội.

**C.** Địa hình. **D.** Khí hậu.

**Câu 16.** “*Quốc tế cộng sản*” (Quốc tế thứ ba) được thành lập năm 1919 đã trở thành một tổ chức của lực lượng nào?

**A.** Đảng cộng sản của các nước trên thế giới.

**B.** Giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên thế giới.

**C.** Khối liên minh công – nông tất cả các nước.

**D.** Giai cấp công nhân thế giới.

**Câu 17.** Vùng nào có tỷ lệ dân số đô thị hóa cao nhất ở Việt Nam?

**A.** Đồng bằng sông Cửu Long. **B.** Đông Nam Bộ.

**C.** Đồng bằng sông Hồng. **D.** Tây Bắc.

**Câu 18.** Nội dung nào sau đây **không** phải hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (1918 – 1945)?

**A.** Chưa chú trọng đúng mức đến việc nâng cao đời sống nhân dân.

**B.** Cải cách xã hội, cải thiện điều kiện sống của công nhân và nông dân.

**C.** Tồn tại những sự phân biệt đối xử dựa trên tầng lớp xã hội và nguồn gốc dân tộc.

**D.** Nóng vội, thiếu dân chủ trong quá trình tập thể hóa nông nghiệp.

**Câu 19.** Bí quyết thành công của “*Chính sách mới”* ở Mỹ là gì?

**A.** Giải quyết nạn thất nghiệp.

**B.** Đạo luật về ngân hàng.

**C.** Đạo luật phục hưng công nghiệp.

**D.** Nhà nước can thiệp vào đời sống kinh tế.

**Câu 20.** Cuộc nội chiến cách mạng ở Trung Quốc diễn ra từ năm 1927 đến 1937 là giữa những lực lượng nào?

**A.** Đảng Cộng hòa và Đảng Dân chủ.

**B.** Đảng Cộng sản Trung Quốc với Quốc dân đảng.

**C.** Đảng Dân chủ và Đảng Bảo thủ.

**D.** Đảng Cộng sản Trung Quốc và Đảng Quốc đại.

**II.Tự luận: (5 điểm)** **Học sinh viết câu trả lời vào phiếu.**

**Câu 1 (1,5 điểm):** Trình bày các giải pháp giải quyết vấn đề việc làm ở nước ta?

**Câu 2 (1 điểm):** Em thuộc dân tộc nào? Trình bày một số đặc điểm của dân tộc đó?

**Câu 3 (1,5 điểm):** Nêu nhận xét của em về con đường thoát khỏi đại suy thoái kinh tế của các nước tư bản châu Âu và nước Mỹ (1929 – 1933).

**Câu 4 (1 điểm):** Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945) đã để lại những bài học gì cho việc bảo vệ hòa bình thế giới hiện nay?

-----------------HẾT----------------

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2024 – 2025**  **Mã đề: LS&ĐL9-GKI-104** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 9**  **Ngày kiểm tra:29/10/2024**  **Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

**Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:**

**Câu 1.** Từ 1937 cách mạng Trung Quốc chuyển sang thời kì Quốc-Cộng hợp tác nhằm mục đích gì?

**A.** Chống các nước đế quốc.

**B.** Xây dựng nhà nước Trung Quốc thống nhất.

**C.** Chống Nhật.

**D.** Chống phong kiến Mãn Thanh.

**Câu 2.** Cuộc nội chiến cách mạng ở Trung Quốc diễn ra từ năm 1927 đến 1937 là giữa những lực lượng nào?

**A.** Đảng Cộng hòa và Đảng Dân chủ.

**B.** Đảng Cộng sản Trung Quốc và Đảng Quốc đại.

**C.** Đảng Cộng sản Trung Quốc với Quốc dân đảng.

**D.** Đảng Dân chủ và Đảng Bảo thủ.

**Câu 3.** Đâu **không** phải là đặc điểm của quần cư nông thôn?

**A.** Hoạt động kinh tế nông nghiệp. **B.** Quy mô dân số thấp.

**C.** Chức năng hành chính, xã hội. **D.** Cấu trúc là làng, xóm.

**Câu 4.** “*Quốc tế cộng sản*” (Quốc tế thứ ba) được thành lập năm 1919 đã trở thành một tổ chức của lực lượng nào?

**A.** Giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên thế giới.

**B.** Khối liên minh công – nông tất cả các nước.

**C.** Giai cấp công nhân thế giới.

**D.** Đảng cộng sản của các nước trên thế giới.

**Câu 5.** Đâu**không** phải nội dung cơ bản của “Chính sách kinh tế mới” (NEP) của Liên Xô?

**A.** Bãi bỏ chế độ trưng thu lương thực thừa.

**B.** Thực hiện tự do buôn bán, cho phép tư nhân mở xí nghiệp nhỏ.

**C.** Tập trung phát triển kinh tế, chưa cải thiện cuộc sống nhân dân.

**D.** Khuyến khích tư bản nước ngoài đầu tư kinh doanh ở Nga.

**Câu 6.** Vùng kinh tế phát triển năng động, thu hút đông dân cư là?

**A.** Đồng bằng sông Hồng. **B.** Đồng bằng sông Cửu Long.

**C.** Đông Bắc. **D.** Tây Bắc.

**Câu 7.** Nền kinh tế Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ nhất có đặc điểm gì nổi bật?

**A.** Bị tàn phá nặng nề.

**B.** Đạt tăng trưởng cao, bước vào thời kì “hoàng kim”.

**C.** Bị khủng hoảng trầm trọng.

**D.** Vẫn giữ được mức bình thường như trước chiến tranh.

**Câu 8.** Dân số Việt Nam hiện tại chủ yếu tập trung ở khu vực nào?

**A.** Đồng bằng ven biển. **B.** Thành thị.

**C.** Vùng núi. **D.** Nông thôn.

**Câu 9.** Mật độ dân số của quần cư nông thôn có đặc điểm gì?

**A.** Vừa và nhỏ. **B.** Trung bình **C.** Cao. **D.** Thấp.

**Câu 10.** Yếu tố nào sau đây ảnh hưởng mạnh nhất đến phân bố dân cư ở Việt Nam?

**A.** Tài nguyên thiên nhiên. **B.** Địa hình.

**C.** Chính sách kinh tế - xã hội. **D.** Khí hậu.

**Câu 11.** Bài học kinh nghiệm rút ra từ Nhật Bản để thoát khỏi nguy cơ bị xâm lược là gì?

**A.** Tiến hành cải cách tiến bộ. **B.** Chính quyền phong kiến Nhật mạnh.

**C.** Chính sách ngoại giao tốt. **D.** Có nền kinh tế phát triển.

**Câu 12.** Vùng đồng bằng nào có mật độ dân số cao nhất ở Việt Nam?

**A.** Đồng bằng Duyên hải Nam Trung Bộ. **B.** Đồng bằng sông Cửu Long.

**C.** Đồng bằng Bắc Trung Bộ. **D.** Đồng bằng sông Hồng.

**Câu 13.** Một trong những giải pháp để điều chỉnh phân bố dân cư hợp lý là gì?

**A.** Tăng cường nhập khẩu lao động.

**B.** Tăng cường quảng bá du lịch.

**C.** Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông.

**D.** Tăng cường xây dựng trường học.

**Câu 14.** Trọng tâm phát triển kinh tế của Liên Xô từ năm 1922 đến năm 1945 là:

**A.** Du lịch. **B.** Dịch vụ, thương mại.

**C.** Công nghiệp nhẹ. **D.** Công nghiệp nặng.

**Câu 15.** Bí quyết thành công của “*Chính sách mới”* ở Mỹ là gì?

**A.** Nhà nước can thiệp vào đời sống kinh tế.

**B.** Giải quyết nạn thất nghiệp.

**C.** Đạo luật phục hưng công nghiệp.

**D.** Đạo luật về ngân hàng.

**Câu 16.** Vùng nào có tỷ lệ dân số đô thị hóa cao nhất ở Việt Nam?

**A.** Đồng bằng sông Hồng. **B.** Đông Nam Bộ.

**C.** Đồng bằng sông Cửu Long. **D.** Tây Bắc.

**Câu 17.** Các dân tộc ít người nào sau đây cư trú chủ yếu ở trung du và miền núi Bắc Bộ?

**A.** Gia – rai, Ê-đê, Chăm, Ra-glai, Chu-ru.

**B.** Ba-na, Xơ-đăng, Bru-Vân Kiều, Xtiêng.

**C.** Khơ-me, Chăm, Hoa, Cơ-ho, Rơ-măm.

**D.** Tày, Nùng, Thái, Mường, Dao, Mông.

**Câu 18.** Sản lượng công nghiệp của Liên Xô (1922 – 1945) đứng ở vị trí nào trên thế giới?

**A.** 4 **B.** 1 **C.** 3 **D.** 2

**Câu 19.** Nội dung nào sau đây **không** phải hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (1918 – 1945)?

**A.** Nóng vội, thiếu dân chủ trong quá trình tập thể hóa nông nghiệp.

**B.** Chưa chú trọng đúng mức đến việc nâng cao đời sống nhân dân.

**C.** Cải cách xã hội, cải thiện điều kiện sống của công nhân và nông dân.

**D.** Tồn tại những sự phân biệt đối xử dựa trên tầng lớp xã hội và nguồn gốc dân tộc.

**Câu 20.** Thành phố nào ở Việt Nam có dân số đông nhất?

**A.** Thành phố Hồ Chí Minh. **B.** Hà Nội.

**C.** Hải Phòng. **D.** Đà Nẵng.

**II.Tự luận: (5 điểm)** **Học sinh viết câu trả lời vào phiếu.**

**Câu 1 (1,5 điểm):** Trình bày các giải pháp giải quyết vấn đề việc làm ở nước ta?

**Câu 2 (1 điểm):** Em thuộc dân tộc nào? Trình bày một số đặc điểm của dân tộc đó?

**Câu 3 (1,5 điểm):** Nêu nhận xét của em về con đường thoát khỏi đại suy thoái kinh tế của các nước tư bản châu Âu và nước Mỹ (1929 – 1933).

**Câu 4 (1 điểm):** Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945) đã để lại những bài học gì cho việc bảo vệ hòa bình thế giới hiện nay?

-----------------HẾT----------------

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2024 – 2025**  **Mã đề: LS&ĐL9-GKI-201** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 9**  **Ngày kiểm tra:29/10/2024**  **Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

**Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:**

**Câu 1.** Dân số Việt Nam hiện tại chủ yếu tập trung ở khu vực nào?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Nông thôn. | **B.** Thành thị. |
| **C.** Vùng núi. | **D.** Đồng bằng ven biển. |

**Câu 2.** Vùng đồng bằng nào có mật độ dân số cao nhất ở Việt Nam?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Đồng bằng sông Hồng. | **B.** Đồng bằng sông Cửu Long. |
| **C.** Đồng bằng Bắc Trung Bộ. | **D.** Đồng bằng Duyên hải Nam Trung Bộ. |

**Câu 3.** Mật độ dân số của quần cư nông thôn có đặc điểm gì?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Thấp. | **B.** Cao. | **C.** Trung bình | **D.** Vừa và nhỏ. |

**Câu 4.** Yếu tố nào sau đây ảnh hưởng mạnh nhất đến phân bố dân cư ở Việt Nam?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Địa hình. | **B.** Khí hậu. |
| **C.** Tài nguyên thiên nhiên. | **D.** Chính sách kinh tế - xã hội. |

**Câu 5.** Đâu **không** phải là đặc điểm của quần cư nông thôn?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Quy mô dân số thấp. | **B.** Chức năng hành chính, xã hội. |
| **C.** Cấu trúc là làng, xóm. | **D.** Hoạt động kinh tế nông nghiệp. |

**Câu 6.** Thành phố nào ở Việt Nam có dân số đông nhất?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Hà Nội. | **B.** Đà Nẵng. |
| **C.** Hải Phòng. | **D.** Thành phố Hồ Chí Minh. |

**Câu 7.** Vùng nào có tỷ lệ dân số đô thị hóa cao nhất ở Việt Nam?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Đồng bằng sông Hồng. | **B.** Đông Nam Bộ. |
| **C.** Đồng bằng sông Cửu Long. | **D.** Tây Bắc. |

**Câu 8.** Vùng kinh tế phát triển năng động, thu hút đông dân cư là?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Đồng bằng sông Hồng. | **B.** Đông Bắc. |
| **C.** Đồng bằng sông Cửu Long. | **D.** Tây Bắc. |

**Câu 9.** Để phát triển quần cư nông thôn, giải pháp nào sau đây là hiệu quả nhất?

**A.** Phát triển các khu công nghiệp tập trung.

**B.** Xây dựng cơ sở hạ tầng hiện đại.

**C.** Phát triển nông nghiệp công nghệ cao.

**D.** Khuyến khích di dân từ đô thị về nông thôn.

**Câu 10.** Các dân tộc ít người nào sau đây cư trú chủ yếu ở khu vực Trường Sơn – Tây Nguyên?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Ê-đê, Gia-rai, Cơ-ho. | **B.** Mường, La Chí, Sán Chay. |
| **C.** Khơ-me, Dao, Pà Thẻn. | **D.** La Hủ, Lô Lô, Si La. |

**Câu 11.** Trọng tâm phát triển kinh tế của Liên Xô từ năm 1922 đến năm 1945 là:

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Công nghiệp nhẹ. | **B.** Dịch vụ, thương mại. |
| **C.** Du lịch. | **D.** Công nghiệp nặng. |

**Câu 12.** Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập vào thời gian nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 6/1925. | **B.** 12/1925. | **C.** 12/1922. | **D.** 6/1922. |

**Câu 13.** Năm 1940, Liên Xô có bao nhiêu nước cộng hòa?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 4. | **B.** 10. | **C.** 12. | **D.** 15. |

**Câu 14.** Sản lượng công nghiệp của Liên Xô (1922 – 1945) đứng ở vị trí nào trên thế giới?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 1 | **B.** 2 | **C.** 3 | **D.** 4 |

**Câu 15.** Tác động của “Chính sách mới” đối với chế độ chính trị nước Mỹ là gì?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Duy trì chế độ dân chủ. | **B.** Giải quyết nạn thất nghiệp. |
| **C.** Tạo thêm nhiều việc làm. | **D.** Xoa dịu mâu thuẫn xã hội. |

**Câu 16.** “*Quốc tế cộng sản*” (Quốc tế thứ ba) được thành lập năm 1919 đã trở thành một tổ chức của lực lượng nào?

**A.** Giai cấp công nhân thế giới.

**B.** Đảng cộng sản của các nước trên thế giới.

**C.** Khối liên minh công – nông tất cả các nước.

**D.** Giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên thế giới.

**Câu 17.** Bí quyết thành công của “*Chính sách mới”* ở Mỹ là gì?

**A.** Giải quyết nạn thất nghiệp.

**B.** Nhà nước can thiệp vào đời sống kinh tế.

**C.** Đạo luật về ngân hàng.

**D.** Đạo luật phục hưng công nghiệp.

**Câu 18.** Cuộc nội chiến cách mạng ở Trung Quốc diễn ra từ năm 1927 đến 1937 là giữa những lực lượng nào?

**A.** Đảng Cộng sản Trung Quốc với Quốc dân đảng.

**B.** Đảng Dân chủ và Đảng Bảo thủ.

**C.** Đảng Cộng sản Trung Quốc và Đảng Quốc đại.

**D.** Đảng Cộng hòa và Đảng Dân chủ.

**Câu 19.** Thế kỉ XX phong trào độc lập ở Đông Nam Á phát triển theo xu hướng nào?

**A.** Xu hướng vô sản.

**B.** Xu hướng tư sản.

**C.** Xu hướng thỏa hiệp.

**D.** Phát triển song song tư sản và vô sản.

**Câu 20.** Bài học kinh nghiệm rút ra từ Nhật Bản để thoát khỏi nguy cơ bị xâm lược là gì?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Chính sách ngoại giao tốt. | **B.** Có nền kinh tế phát triển. |
| **C.** Tiến hành cải cách tiến bộ. | **D.** Chính quyền phong kiến Nhật mạnh. |

**II.Tự luận: (5 điểm) Học sinh viết câu trả lời vào phiếu.**

**Câu 1 (1,5 điểm):** Trình bày các giải pháp giải quyết vấn đề việc làm ở nước ta?

**Câu 2 (1 điểm):** Em thuộc dân tộc nào? Trình bày một số đặc điểm của dân tộc đó?

**Câu 3 (1,5 điểm):** Nêu nhận xét của em về con đường thoát khỏi đại suy thoái kinh tế của các nước tư bản châu Âu và nước Mỹ (1929 – 1933).

**Câu 4 (1 điểm):** Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945) đã để lại những bài học gì cho việc bảo vệ hòa bình thế giới hiện nay?

-----------------HẾT----------------

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2024 – 2025**  **Mã đề: LS&ĐL9-GKI-202** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 9**  **Ngày kiểm tra:29/10/2024**  **Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

**Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:**

**Câu 1.** “*Quốc tế cộng sản*” (Quốc tế thứ ba) được thành lập năm 1919 đã trở thành một tổ chức của lực lượng nào?

**A.** Giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên thế giới.

**B.** Đảng cộng sản của các nước trên thế giới.

**C.** Khối liên minh công – nông tất cả các nước.

**D.** Giai cấp công nhân thế giới.

**Câu 2.** Thành phố nào ở Việt Nam có dân số đông nhất?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Đà Nẵng. | **B.** Hải Phòng. |
| **C.** Thành phố Hồ Chí Minh. | **D.** Hà Nội. |

**Câu 3.** Thế kỉ XX phong trào độc lập ở Đông Nam Á phát triển theo xu hướng nào?

**A.** Xu hướng vô sản.

**B.** Xu hướng tư sản.

**C.** Phát triển song song tư sản và vô sản.

**D.** Xu hướng thỏa hiệp.

**Câu 4.** Bài học kinh nghiệm rút ra từ Nhật Bản để thoát khỏi nguy cơ bị xâm lược là gì?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Tiến hành cải cách tiến bộ. | **B.** Có nền kinh tế phát triển. |
| **C.** Chính sách ngoại giao tốt. | **D.** Chính quyền phong kiến Nhật mạnh. |

**Câu 5.** Năm 1940, Liên Xô có bao nhiêu nước cộng hòa?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 15. | **B.** 12. | **C.** 4. | **D.** 10. |

**Câu 6.** Các dân tộc ít người nào sau đây cư trú chủ yếu ở khu vực Trường Sơn – Tây Nguyên?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Khơ-me, Dao, Pà Thẻn. | **B.** Mường, La Chí, Sán Chay. |
| **C.** Ê-đê, Gia-rai, Cơ-ho. | **D.** La Hủ, Lô Lô, Si La. |

**Câu 7.** Sản lượng công nghiệp của Liên Xô (1922 – 1945) đứng ở vị trí nào trên thế giới?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 3 | **B.** 4 | **C.** 1 | **D.** 2 |

**Câu 8.** Trọng tâm phát triển kinh tế của Liên Xô từ năm 1922 đến năm 1945 là:

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Dịch vụ, thương mại. | **B.** Công nghiệp nhẹ. |
| **C.** Công nghiệp nặng. | **D.** Du lịch. |

**Câu 9.** Vùng kinh tế phát triển năng động, thu hút đông dân cư là

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Đồng bằng sông Hồng. | **B.** Đồng bằng sông Cửu Long. |
| **C.** Đông Bắc. | **D.** Tây Bắc. |

**Câu 10.** Dân số Việt Nam hiện tại chủ yếu tập trung ở khu vực nào?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Vùng núi. | **B.** Đồng bằng ven biển. |
| **C.** Thành thị. | **D.** Nông thôn. |

**Câu 11.** Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập vào thời gian nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 12/1925. | **B.** 6/1922. | **C.** 6/1925. | **D.** 12/1922. |

**Câu 12.** Bí quyết thành công của “*Chính sách mới”* ở Mỹ là gì?

**A.** Đạo luật về ngân hàng.

**B.** Giải quyết nạn thất nghiệp.

**C.** Nhà nước can thiệp vào đời sống kinh tế.

**D.** Đạo luật phục hưng công nghiệp.

**Câu 13.** Tác động của “Chính sách mới” đối với chế độ chính trị nước Mỹ là gì?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Duy trì chế độ dân chủ. | **B.** Giải quyết nạn thất nghiệp. |
| **C.** Xoa dịu mâu thuẫn xã hội. | **D.** Tạo thêm nhiều việc làm. |

**Câu 14.** Vùng đồng bằng nào có mật độ dân số cao nhất ở Việt Nam?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Đồng bằng Duyên hải Nam Trung Bộ. | **B.** Đồng bằng Bắc Trung Bộ. |
| **C.** Đồng bằng sông Cửu Long. | **D.** Đồng bằng sông Hồng. |

**Câu 15.** Yếu tố nào sau đây ảnh hưởng mạnh nhất đến phân bố dân cư ở Việt Nam?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Tài nguyên thiên nhiên. | **B.** Địa hình. |
| **C.** Chính sách kinh tế - xã hội. | **D.** Khí hậu. |

**Câu 16.** Cuộc nội chiến cách mạng ở Trung Quốc diễn ra từ năm 1927 đến 1937 là giữa những lực lượng nào?

**A.** Đảng Cộng sản Trung Quốc và Đảng Quốc đại.

**B.** Đảng Dân chủ và Đảng Bảo thủ.

**C.** Đảng Cộng sản Trung Quốc với Quốc dân đảng.

**D.** Đảng Cộng hòa và Đảng Dân chủ.

**Câu 17.** Vùng nào có tỷ lệ dân số đô thị hóa cao nhất ở Việt Nam?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Tây Bắc. | **B.** Đông Nam Bộ. |
| **C.** Đồng bằng sông Cửu Long. | **D.** Đồng bằng sông Hồng. |

**Câu 18.** Mật độ dân số của quần cư nông thôn có đặc điểm gì?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Thấp. | **B.** Cao. | **C.** Trung bình | **D.** Vừa và nhỏ. |

**Câu 19.** Để phát triển quần cư nông thôn, giải pháp nào sau đây là hiệu quả nhất?

**A.** Khuyến khích di dân từ đô thị về nông thôn.

**B.** Phát triển các khu công nghiệp tập trung.

**C.** Phát triển nông nghiệp công nghệ cao.

**D.** Xây dựng cơ sở hạ tầng hiện đại.

**Câu 20.** Đâu **không** phải là đặc điểm của quần cư nông thôn?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Cấu trúc là làng, xóm. | **B.** Chức năng hành chính, xã hội. |
| **C.** Quy mô dân số thấp. | **D.** Hoạt động kinh tế nông nghiệp. |

**II.Tự luận: (5 điểm) Học sinh viết câu trả lời vào phiếu.**

**Câu 1 (1,5 điểm):** Trình bày các giải pháp giải quyết vấn đề việc làm ở nước ta?

**Câu 2 (1 điểm):** Em thuộc dân tộc nào? Trình bày một số đặc điểm của dân tộc đó?

**Câu 3 (1,5 điểm):** Nêu nhận xét của em về con đường thoát khỏi đại suy thoái kinh tế của các nước tư bản châu Âu và nước Mỹ (1929 – 1933).

**Câu 4 (1 điểm):** Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945) đã để lại những bài học gì cho việc bảo vệ hòa bình thế giới hiện nay?

-----------------HẾT----------------

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2024 – 2025**  **Mã đề: LS&ĐL9-GKI-203** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 9**  **Ngày kiểm tra:29/10/2024**  **Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

**Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:**

**Câu 1.** Trọng tâm phát triển kinh tế của Liên Xô từ năm 1922 đến năm 1945 là:

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Công nghiệp nhẹ. | **B.** Công nghiệp nặng. |
| **C.** Du lịch. | **D.** Dịch vụ, thương mại. |

**Câu 2.** Năm 1940, Liên Xô có bao nhiêu nước cộng hòa?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 15. | **B.** 10. | **C.** 4. | **D.** 12. |

**Câu 3.** Vùng nào có tỷ lệ dân số đô thị hóa cao nhất ở Việt Nam?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Tây Bắc. | **B.** Đồng bằng sông Cửu Long. |
| **C.** Đông Nam Bộ. | **D.** Đồng bằng sông Hồng. |

**Câu 4.** Yếu tố nào sau đây ảnh hưởng mạnh nhất đến phân bố dân cư ở Việt Nam?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Khí hậu. | **B.** Địa hình. |
| **C.** Chính sách kinh tế - xã hội. | **D.** Tài nguyên thiên nhiên. |

**Câu 5.** Tác động của “Chính sách mới” đối với chế độ chính trị nước Mỹ là gì?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Tạo thêm nhiều việc làm. | **B.** Giải quyết nạn thất nghiệp. |
| **C.** Duy trì chế độ dân chủ. | **D.** Xoa dịu mâu thuẫn xã hội. |

**Câu 6.** Vùng đồng bằng nào có mật độ dân số cao nhất ở Việt Nam?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Đồng bằng Bắc Trung Bộ. | **B.** Đồng bằng sông Cửu Long. |
| **C.** Đồng bằng sông Hồng. | **D.** Đồng bằng Duyên hải Nam Trung Bộ. |

**Câu 7.** “*Quốc tế cộng sản*” (Quốc tế thứ ba) được thành lập năm 1919 đã trở thành một tổ chức của lực lượng nào?

**A.** Khối liên minh công – nông tất cả các nước.

**B.** Giai cấp công nhân thế giới.

**C.** Đảng cộng sản của các nước trên thế giới.

**D.** Giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên thế giới.

**Câu 8.** Bài học kinh nghiệm rút ra từ Nhật Bản để thoát khỏi nguy cơ bị xâm lược là gì?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Chính quyền phong kiến Nhật mạnh. | **B.** Chính sách ngoại giao tốt. |
| **C.** Tiến hành cải cách tiến bộ. | **D.** Có nền kinh tế phát triển. |

**Câu 9.** Để phát triển quần cư nông thôn, giải pháp nào sau đây là hiệu quả nhất?

**A.** Xây dựng cơ sở hạ tầng hiện đại.

**B.** Khuyến khích di dân từ đô thị về nông thôn.

**C.** Phát triển các khu công nghiệp tập trung.

**D.** Phát triển nông nghiệp công nghệ cao.

**Câu 10.** Đâu **không** phải là đặc điểm của quần cư nông thôn?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Quy mô dân số thấp. | **B.** Hoạt động kinh tế nông nghiệp. |
| **C.** Chức năng hành chính, xã hội. | **D.** Cấu trúc là làng, xóm. |

**Câu 11.** Vùng kinh tế phát triển năng động, thu hút đông dân cư là

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Đông Bắc. | **B.** Tây Bắc. |
| **C.** Đồng bằng sông Hồng. | **D.** Đồng bằng sông Cửu Long. |

**Câu 12.** Thành phố nào ở Việt Nam có dân số đông nhất?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Đà Nẵng. | **B.** Hải Phòng. |
| **C.** Hà Nội. | **D.** Thành phố Hồ Chí Minh. |

**Câu 13.** Mật độ dân số của quần cư nông thôn có đặc điểm gì?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Thấp. | **B.** Trung bình | **C.** Vừa và nhỏ. | **D.** Cao. |

**Câu 14.** Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập vào thời gian nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 12/1922. | **B.** 12/1925. | **C.** 6/1922. | **D.** 6/1925. |

**Câu 15.** Các dân tộc ít người nào sau đây cư trú chủ yếu ở khu vực Trường Sơn – Tây Nguyên?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Ê-đê, Gia-rai, Cơ-ho. | **B.** Mường, La Chí, Sán Chay. |
| **C.** Khơ-me, Dao, Pà Thẻn. | **D.** La Hủ, Lô Lô, Si La. |

**Câu 16.** Sản lượng công nghiệp của Liên Xô (1922 – 1945) đứng ở vị trí nào trên thế giới?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 4 | **B.** 2 | **C.** 3 | **D.** 1 |

**Câu 17.** Thế kỉ XX phong trào độc lập ở Đông Nam Á phát triển theo xu hướng nào?

**A.** Xu hướng tư sản.

**B.** Xu hướng vô sản.

**C.** Phát triển song song tư sản và vô sản.

**D.** Xu hướng thỏa hiệp.

**Câu 18.** Dân số Việt Nam hiện tại chủ yếu tập trung ở khu vực nào?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Đồng bằng ven biển. | **B.** Nông thôn. |
| **C.** Thành thị. | **D.** Vùng núi. |

**Câu 19.** Cuộc nội chiến cách mạng ở Trung Quốc diễn ra từ năm 1927 đến 1937 là giữa những lực lượng nào?

**A.** Đảng Cộng sản Trung Quốc với Quốc dân đảng.

**B.** Đảng Dân chủ và Đảng Bảo thủ.

**C.** Đảng Cộng sản Trung Quốc và Đảng Quốc đại.

**D.** Đảng Cộng hòa và Đảng Dân chủ.

**Câu 20.** Bí quyết thành công của “*Chính sách mới”* ở Mỹ là gì?

**A.** Nhà nước can thiệp vào đời sống kinh tế.

**B.** Đạo luật về ngân hàng.

**C.** Đạo luật phục hưng công nghiệp.

**D.** Giải quyết nạn thất nghiệp.

**II.Tự luận: (5 điểm) Học sinh viết câu trả lời vào phiếu.**

**Câu 1 (1,5 điểm):** Trình bày các giải pháp giải quyết vấn đề việc làm ở nước ta?

**Câu 2 (1 điểm):** Em thuộc dân tộc nào? Trình bày một số đặc điểm của dân tộc đó?

**Câu 3 (1,5 điểm):** Nêu nhận xét của em về con đường thoát khỏi đại suy thoái kinh tế của các nước tư bản châu Âu và nước Mỹ (1929 – 1933).

**Câu 4 (1 điểm):** Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945) đã để lại những bài học gì cho việc bảo vệ hòa bình thế giới hiện nay?

-----------------HẾT----------------

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2024 – 2025**  **Mã đề: LS&ĐL9-GKI-204** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 9**  **Ngày kiểm tra:29/10/2024**  **Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

**Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:**

**Câu 1.** Thế kỉ XX phong trào độc lập ở Đông Nam Á phát triển theo xu hướng nào?

**A.** Xu hướng thỏa hiệp.

**B.** Xu hướng vô sản.

**C.** Xu hướng tư sản.

**D.** Phát triển song song tư sản và vô sản.

**Câu 2.** Đâu **không** phải là đặc điểm của quần cư nông thôn?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Quy mô dân số thấp. | **B.** Chức năng hành chính, xã hội. |
| **C.** Cấu trúc là làng, xóm. | **D.** Hoạt động kinh tế nông nghiệp. |

**Câu 3.** Vùng nào có tỷ lệ dân số đô thị hóa cao nhất ở Việt Nam?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Tây Bắc. | **B.** Đồng bằng sông Hồng. |
| **C.** Đồng bằng sông Cửu Long. | **D.** Đông Nam Bộ. |

**Câu 4.** Vùng kinh tế phát triển năng động, thu hút đông dân cư là

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Đồng bằng sông Hồng. | **B.** Đồng bằng sông Cửu Long. |
| **C.** Tây Bắc. | **D.** Đông Bắc. |

**Câu 5.** Cuộc nội chiến cách mạng ở Trung Quốc diễn ra từ năm 1927 đến 1937 là giữa những lực lượng nào?

**A.** Đảng Cộng sản Trung Quốc và Đảng Quốc đại.

**B.** Đảng Dân chủ và Đảng Bảo thủ.

**C.** Đảng Cộng hòa và Đảng Dân chủ.

**D.** Đảng Cộng sản Trung Quốc với Quốc dân đảng.

**Câu 6.** “*Quốc tế cộng sản*” (Quốc tế thứ ba) được thành lập năm 1919 đã trở thành một tổ chức của lực lượng nào?

**A.** Khối liên minh công – nông tất cả các nước.

**B.** Đảng cộng sản của các nước trên thế giới.

**C.** Giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên thế giới.

**D.** Giai cấp công nhân thế giới.

**Câu 7.** Mật độ dân số của quần cư nông thôn có đặc điểm gì?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Vừa và nhỏ. | **B.** Cao. | **C.** Trung bình | **D.** Thấp. |

**Câu 8.** Vùng đồng bằng nào có mật độ dân số cao nhất ở Việt Nam?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Đồng bằng Bắc Trung Bộ. | **B.** Đồng bằng sông Cửu Long. |
| **C.** Đồng bằng sông Hồng. | **D.** Đồng bằng Duyên hải Nam Trung Bộ. |

**Câu 9.** Bài học kinh nghiệm rút ra từ Nhật Bản để thoát khỏi nguy cơ bị xâm lược là gì?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Có nền kinh tế phát triển. | **B.** Tiến hành cải cách tiến bộ. |
| **C.** Chính quyền phong kiến Nhật mạnh. | **D.** Chính sách ngoại giao tốt. |

**Câu 10.** Dân số Việt Nam hiện tại chủ yếu tập trung ở khu vực nào?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Nông thôn. | **B.** Đồng bằng ven biển. |
| **C.** Vùng núi. | **D.** Thành thị. |

**Câu 11.** Năm 1940, Liên Xô có bao nhiêu nước cộng hòa?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 4. | **B.** 12. | **C.** 15. | **D.** 10. |

**Câu 12.** Trọng tâm phát triển kinh tế của Liên Xô từ năm 1922 đến năm 1945 là:

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Dịch vụ, thương mại. | **B.** Công nghiệp nặng. |
| **C.** Công nghiệp nhẹ. | **D.** Du lịch. |

**Câu 13.** Để phát triển quần cư nông thôn, giải pháp nào sau đây là hiệu quả nhất?

**A.** Phát triển nông nghiệp công nghệ cao.

**B.** Khuyến khích di dân từ đô thị về nông thôn.

**C.** Phát triển các khu công nghiệp tập trung.

**D.** Xây dựng cơ sở hạ tầng hiện đại.

**Câu 14.** Tác động của “Chính sách mới” đối với chế độ chính trị nước Mỹ là gì?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Duy trì chế độ dân chủ. | **B.** Tạo thêm nhiều việc làm. |
| **C.** Giải quyết nạn thất nghiệp. | **D.** Xoa dịu mâu thuẫn xã hội. |

**Câu 15.** Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập vào thời gian nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 12/1925. | **B.** 12/1922. | **C.** 6/1925. | **D.** 6/1922. |

**Câu 16.** Bí quyết thành công của “*Chính sách mới”* ở Mỹ là gì?

**A.** Đạo luật về ngân hàng.

**B.** Nhà nước can thiệp vào đời sống kinh tế.

**C.** Giải quyết nạn thất nghiệp.

**D.** Đạo luật phục hưng công nghiệp.

**Câu 17.** Các dân tộc ít người nào sau đây cư trú chủ yếu ở khu vực Trường Sơn – Tây Nguyên?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Mường, La Chí, Sán Chay. | **B.** Ê-đê, Gia-rai, Cơ-ho. |
| **C.** Khơ-me, Dao, Pà Thẻn. | **D.** La Hủ, Lô Lô, Si La. |

**Câu 18.** Yếu tố nào sau đây ảnh hưởng mạnh nhất đến phân bố dân cư ở Việt Nam?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Chính sách kinh tế - xã hội. | **B.** Khí hậu. |
| **C.** Tài nguyên thiên nhiên. | **D.** Địa hình. |

**Câu 19.** Sản lượng công nghiệp của Liên Xô (1922 – 1945) đứng ở vị trí nào trên thế giới?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 4 | **B.** 2 | **C.** 3 | **D.** 1 |

**Câu 20.** Thành phố nào ở Việt Nam có dân số đông nhất?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Thành phố Hồ Chí Minh. | **B.** Hải Phòng. |
| **C.** Hà Nội. | **D.** Đà Nẵng. |

**II.Tự luận: (5 điểm) Học sinh viết câu trả lời vào phiếu.**

**Câu 1 (1,5 điểm):** Trình bày các giải pháp giải quyết vấn đề việc làm ở nước ta?

**Câu 2 (1 điểm):** Em thuộc dân tộc nào? Trình bày một số đặc điểm của dân tộc đó?

**Câu 3 (1,5 điểm):** Nêu nhận xét của em về con đường thoát khỏi đại suy thoái kinh tế của các nước tư bản châu Âu và nước Mỹ (1929 – 1933).

**Câu 4 (1 điểm):** Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945) đã để lại những bài học gì cho việc bảo vệ hòa bình thế giới hiện nay?

-----------------HẾT----------------

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2024 – 2025** | **HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 9** |

**I. Trắc nghiệm:**

***Mỗi câu trả lời đúng = 0.25đ***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đề\câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **101** | A | A | A | D | A | D | B | A | A | B | D | D | B | B | B | D | B | A | B | C |
| **102** | A | C | B | C | D | D | C | D | C | D | A | A | A | C | B | A | A | D | A | A |
| **103** | C | C | C | C | B | C | A | B | D | C | D | C | B | B | B | B | B | B | D | B |
| **104** | C | C | B | A | C | A | B | D | D | C | A | D | C | D | A | B | D | D | C | A |
| **Đề\câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **201** | A | A | A | D | A | D | B | A | C | A | D | C | D | B | A | D | B | A | D | C |
| **202** | A | C | C | A | A | C | D | C | A | D | D | C | A | D | C | C | B | A | C | C |
| **203** | B | A | C | C | C | C | D | C | D | A | C | D | A | A | A | B | C | B | A | A |
| **204** | D | A | D | A | D | C | D | C | B | A | C | B | A | A | B | B | B | A | B | A |

**II. Tự luận:**

**LS&ĐL9 - GKI-101 - 204**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Số điểm** |
| **1**  **(1,5đ)** | Giải pháp giải quyết vấn đề việc làm ở nước ta hiện nay:   * Đẩy mạnh đào tạo nghề và nâng cao chất lượng lao động. * Hoàn thiện chính sách, pháp luật về lao động. * Khuyến khích, hỗ trợ, huy động mọi nguồn lực đầu tư tạo việc làm. * Phát triển hệ thống tư vấn, thông tin về thị trường lao động, việc làm. * Xây dựng và thực hiện tốt hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, hỗ trợ tích cực để người mất việc sớm trở lại làm việc.   - Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về lao động. | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |
| **2**  **(1đ)** | - Nêu tên dân tộc  - Một số đặc điểm của dân tộc:  + Địa bàn phân bố.  + Ngôn ngữ.  + Phong tục, tập quán. | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |
| **3**  **(1,5đ)** | - Tháng 10/1929, cuộc đại suy thoái kinh tế bùng nổ ở Mĩ rồi lan rộng ra toàn thế giới tư bản chủ nghĩa.  + *Các nước Anh, Pháp, Mĩ* có nhiều thuộc địa, vốn và thị trường nên chọn con đường cải cách kinh tế - xã hội. Đây là con đường đúng đắn, tiến bộ.  + *Các nước Đức, Ý, Nhật* không có điều kiện cải cách nên đã chọn con đường phát xít hóa, thiết lập chế độ độc tài, phát động chiến tranh chia lại thế giới.  - Sự xuất hiện và lên cầm quyền của lực lượng phát xít ở các nước đã đặt thế giới vào tình trạng căng thẳng và nguy cơ chiến tranh | **0,25**  **0,5**  **0,5**  **0,25** |
| **4**  **(1đ)** | Học sinh tự rút ra bài học. Mỗi ý đúng được 0.25 điểm.  Có thể tham khảo một số ý sau:  - Giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp quốc tế bằng biện pháp thương lượng, hòa bình.  - Cần có một tổ chức quốc tế để duy trì hòa bình an ninh thế giới.  - Nhân loại cần đoàn kết để lên án, phản đối các hành động sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế, kiến tạo một nền hòa bình bền vững.  - Cố gắng dung hòa tối đa lợi ích giữa các quốc gia, tôn trọng quyền tự quyết của các dân tộc để hạn chế đến mức thấp nhất nguy cơ bùng nổ một cuộc chiến mới mang tính phục thù. | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |

**BGH TỔ, NHÓM CM**

**Dương Thị Tám Trần Thị Linh Nguyễn Thị Thu Huyền**